

Số: 88/BC-NAK

Hóc Môn, ngày 20 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức dạy học trực tuyến, năm học 2021-2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Do diễn biến của đại dịch Covid-19 phức tạp, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giãn cách xã hội từ ngày 01/6/2021. Các hoạt động của Ngành Giáo dục chuyển từ hình thức trực tiếp sang hình thức trực tuyến.

Tổng số học sinh: 1295, trong đó: khối 6: 330 học sinh, khối 7: 299 học sinh, khối 8: 338 học sinh, khối 9: 328 học sinh.

Tổng số lớp: 39, trong đó: số lớp 6: 10, số lớp 7: 9, số lớp 8: 10, số lớp 9: 10

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 90, trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03
- Giáo viên: 67 (Biên chế: 61, hợp đồng: 6)
- Nhân viên: 20 (Biên chế: 7, HĐ 161: 10, hợp đồng khác: 3)

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo

Quyết định 2999/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022;

Công văn số 1344/GDĐT-THCS ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn;

Công văn số 2310 /SGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường khi dạy học trực tuyến;

2. Trường đã xây dựng các kế hoạch, quy chế triển khai thực hiện

Kế hoạch số 29/KH-NAK ngày 01 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Nguyễn An Khương về tổ chức dạy học trực tuyến trong Thời gian thực hiện giãn cách toàn thành phố;

Thông báo số 18/TB-NAK ngày 15 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Nguyễn An Khương về việc triển khai sử dụng nền tảng lms.vn.edu.vn trong dạy học trực tuyến đối với giáo viên và học sinh nhà trường;

Nội quy dạy học trực tuyến dành cho giáo viên, học sinh trường THCS Nguyễn An Khương.

Thông báo số 19/TB-NAK ngày 19 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Nguyễn An Khương về việc thống nhất một số nội dung trong hoạt động dạy học trực tuyến trên nền tảng thcsnguyenankhuong.lms.vnedu.

3. Việc bố trí lớp học, phân công giáo viên, cấp tài khoản cho học sinh và giáo viên

Phân bổ lớp học theo biên chế lớp thông thường: 39 lớp (sĩ số trung bình là 33hs/lớp)

Phân công giáo viên làm công tác chủ nhiệm, giảng dạy chuyên môn theo biên chế năm học theo Quyết định số 35/QĐ-NAK ngày 28 tháng 8 năm 2021 của trường THCS Nguyễn An Khương về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong Hội đồng sư phạm năm 2021 -2022.

Giáo viên sử dụng tài khoản của VNPT (trong thời gian từ 6/9 đến 17/9) và tài khoản SSO (do Sở giáo dục và Đào tạo Tp HCM cấp) để dạy và học trên nền tảng thcsnguyenankhuong.lms.vnedu

4. Các hệ thống sử dụng để dạy học trực tuyến

Nền tảng thcsnguyenankhuong.lms.vnedu của Tập đoàn bưu chính viễn thông VNPT

5. Việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho giáo viên và học sinh

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nhiều lần cho giáo viên và học sinh qua hội thảo trực tuyến trên ứng dụng Google Meet (có sự hỗ trợ của nhân viên VNPT), qua các tài liệu hướng dẫn, video clip hướng dẫn GV và HS thực hiện dạy và học trên nền tảng dạy học trực tuyến (do VNPT cung cấp và do nhà trường biên soạn)

Phân công nhân sự hỗ trợ giáo viên và học sinh trong việc dạy và học trực tuyến (theo Quyết định số 36/QĐ-NAK ngày 01 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Nguyễn An Khương về việc phân công nhân sự hỗ trợ kĩ thuật dạy học trực tuyến) kịp thời và hiệu quả

6. Việc khảo sát, rà soát điều kiện học tập trực tuyến; tài liệu học tập (sách giáo khoa) của học sinh

Thực hiện đúng và đủ theo yêu cầu của cấp trên, thực hiện báo cáo qua link, form đúng tiến độ, yêu cầu

7. Phương án xếp thời khóa biểu và tổ chức giảng dạy

Thời khoá biểu được xếp theo đề xuất của Tổ chuyên môn về số tiết cần tương tác trực tiếp với học sinh nhằm hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong học tập

Các nội dung dạy học được thiết kế theo chủ đề, xây dựng thành khoá học bao gồm nhiều chương mục, học liệu cho học sinh theo dõi, học tập trên nền tảng thcsnguyenankhuong.lms.vnedu. Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học chung cho toàn trường bao gồm các môn học với số tiết dạy học theo chủ đề như sau:



STT	MÔN HỌC	KHỐI 6	KHỐI 7	KHỐI 8	KHỐI 9
1	TOÁN	3	3	3	3
2	LÝ	0	1	1	1
3	HÓA	0	0	1	1
4	SINH	0	1	1	1
5	KHTN	2	0	0	0
6	TIN	1	1	1	1
7	TD	1	1	1	1
8	CN	1	1	1	1
9	VĂN	2	2	2	3
10	SỬ	1	1	1	1
11	ĐỊA	1	1	1	1
12	ANH	2	2	2	2
13	GDCD	1	1	1	1
14	NHẠC	1	1	1	1
15	MT	1	1	1	0
	TỔNG SỐ TIẾT/ TUẦN	17	17	18	18

(Riêng các lớp tích hợp: môn tiếng Anh học 01 tiết/tuần, ngoài các tiết học theo chương trình chính khoá, học sinh sẽ học trực tuyến theo lịch học của EMG)

Số tiết còn lại của các môn học theo quy định của Bộ giáo dục (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 và chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 7, 8, 9): giáo viên xây dựng học liệu, phiếu học tập, bài giảng, bài tập... theo thống nhất chung của tổ chuyên môn và cập nhật trên nền tảng thcsnguyenankhuong.lms.vnedu.vn để học sinh tự học, tự luyện tập; đảm bảo hoàn thành chương trình, nội dung dạy học theo kế hoạch năm học của nhà trường, của địa phương.

8. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dạy học trực tuyến

Xây dựng kế hoạch bài dạy thành hoạt động học trên hệ thống LMS của nhà trường đảm bảo đa dạng học liệu, nội dung và hình thức dạy học phong phú,

tạo điều kiện cho học sinh học tập mọi lúc, mọi nơi. Chỉ đạo GV, GVCN phát huy vai trò của mạng xã hội (Facebook, Zalo...) để kết nối với học sinh, hỗ trợ tối đa cho học sinh trong học tập.

Công tác giám sát, nhắc nhở, hỗ trợ học sinh tham gia học tập trực tuyến: thông qua hệ thống LMS, giáo viên nắm bắt được tình hình học tập của học sinh và trực tiếp nhắc nhở học sinh (hoặc thông qua giáo viên chủ nhiệm) đôn đốc, động viên, hỗ trợ học sinh hoàn thành yêu cầu học tập.

1295/1295 học sinh tham gia học tập các chủ đề,

100 %, học sinh hoàn thành việc học tập trên hệ thống LMS

Một số học sinh gặp khó khăn khi tham gia học tập do đường truyền internet không ổn định, nền tảng dạy học bị lỗi băng thông.

Biện pháp hỗ trợ học sinh khó khăn: giáo viên, giáo viên bộ môn hướng dẫn, mở rộng thời gian hoàn thành khoá học để học sinh có thể hoàn thành nội dung học tập theo yêu cầu

Hoạt động tương tác với học sinh: qua ứng dụng Google meet được nhúng trong nền tảng LMS, thời lượng của các buổi tương tác trực tiếp chiếm khoảng 50% so với thời lượng chủ đề.

9. Các giải pháp đã thực hiện để hỗ trợ giáo viên và học sinh chưa đủ điều kiện để tham gia dạy, học trực tuyến

Với giáo viên không đủ trang thiết bị: Nhà trường hỗ trợ cho mượn laptop, máy tính, bàn phím sử dụng để dạy học.

Trường không có học sinh không có thiết bị học tập nên không thực hiện hỗ trợ.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC (có số liệu cụ thể và nhận định về tình hình giảng dạy của giáo viên và học sinh, theo các gợi ý sau)

1. Ưu điểm

Số liệu, đối tượng học sinh học tập qua internet: 1295/1295hs

Phương án hỗ trợ học sinh học tập qua internet : không có học sinh nên không thực hiện.

Quá trình học tập của học sinh học tập qua internet: theo thời khoá biểu và theo chủ đề học tập của từng bộ môn.

Quá trình học tập của học sinh không có điều kiện học tập qua internet: nhà trường không có trường hợp này.

Kết quả học tập của học sinh qua internet: đến thời điểm hiện tại, 100% học sinh có thể tham gia tốt việc học tập, 100% HS tham gia các buổi học, khoá học đầy đủ, 99% học sinh tham gia tốt các buổi học tương tác trực tuyến với giáo viên qua ứng dụng Google meet



2. Các giải pháp đã thực hiện mang lại hiệu quả, thuận lợi cho giáo viên và học sinh (nêu các mô hình, cách làm hay của đơn vị)

Phân công nhân sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc sử dụng nền tảng trực tuyến LMS của VNPT

Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong xây dựng, thiết kế chủ đề dạy học trực tuyến.

3. Hạn chế

Số học sinh chưa ra lớp (không liên hệ được với phụ huynh học sinh): Không có

Số lượng, tỉ lệ học sinh không tham gia học hằng ngày: dưới 1% (do các em bị sự cố đường truyền, thiết bị nên có thể vào trễ, hoặc vắng tiết 1, nhưng tham gia đầy đủ ở các tiết sau)

Khó khăn của giáo viên và học sinh: Giáo viên gặp nhiều khó khăn trong thiết kế bài học và tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh; nhiều giáo viên lớn tuổi chưa theo kịp tiến độ công việc (trường đã yêu cầu tổ chuyên môn phát huy vai trò hỗ trợ đồng nghiệp trong soạn giảng, kỹ thuật)

Số học sinh chưa có điều kiện học trực tuyến, trong đó diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, diện mồ côi cha mẹ do dịch bệnh Covid-19 : không có

Số học sinh chưa có sách giáo khoa, trong đó diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, diện mồ côi cha mẹ do dịch bệnh Covid-19: Không có

4. Giải pháp khắc phục hạn chế

Lãnh đạo nhà trường tiếp tục nghiên cứu tìm thêm những giải pháp tối ưu để phát huy hiệu quả của các nền tảng dạy học trực tuyến nhằm mang lại những hiệu quả nhất định cho hoạt động dạy học trực tuyến trong giai đoạn này.

Phân công GVCN là đầu mối liên lạc của nhà trường và PHHS để kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ học sinh trong việc học tập

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Không có

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức dạy học trực tuyến, năm học 2021-2022 của Trường THCS Nguyễn An Khương/.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- P.GDĐT: PTP/THCS;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Chung Mỹ Quyên